

Bản án số: **331/2022/HSST**
Ngày **13** tháng **12** năm **2022**

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN HÀ ĐÔNG – THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà **Nguyễn Thị Thanh Huyền**

- Hội thẩm nhân dân: Ông **Phùng Văn Tàu** – Bà **Nguyễn Thị Thủy**

- Thư ký ghi biên bản phiên tòa: bà Đinh Thị Hương – Cán bộ Tòa án nhân dân quận Hà Đông

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Hà Đông tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Phương Thỏa – Kiểm sát viên sơ cấp.

Ngày 13 tháng 12 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Hà Đông, thành phố Hà Nội, Tòa án nhân dân quận Hà Đông xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 301/2022/HSST ngày 16 tháng 11 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 308/2022/HSST ngày 01 tháng 12 năm 2022 đối với các bị cáo:

1/ Nguyễn Chí L, sinh năm 1973. Hộ khẩu thường trú: thôn Hữu Lê, xã Hữu Hòa, huyện Thanh Trì, thành phố Hà Nội. Chỗ ở trước khi bị bắt: Số 2, ngõ 4, phố Bạch Thái Bưởi, phường Phúc La, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội. Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo, đảng phái: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa 12/12. Con ông Nguyễn Xuân T (đã chết), con bà Nguyễn Thị T, sinh năm 1949. Vợ: Không. Có 02 con: con lớn sinh năm 1996, con nhỏ sinh năm 1999.

Tiền án, tiền sự: Không

Nhân thân:

Bản án hình sự sơ thẩm số 99/HSST ngày 31/10/2003, Tòa án nhân dân huyện Đông Anh, thành phố Hà Nội xử phạt 18 tháng tù về tội Lừa đảo chiếm đoạt tài sản.

Bản án hình sự sơ thẩm số 25/HSST ngày 27/02/2004, Tòa án nhân dân huyện Từ Liêm, thành phố Hà Nội xử phạt 20 tháng tù giam về tội Lạm dụng

tín nhiệm chiếm đoạt tài sản. Tổng hợp hình phạt với bản án số 99/HSST ngày 31/10/2003 của Tòa án nhân dân huyện Đông Anh buộc Nguyễn Chí Lâm phải chấp hành 38 tháng tù chấp hành xong hình phạt tù ngày 26/8/2006.

Bị cáo bị bắt quả tang tạm giữ, tạm giam từ ngày 10/7/2022. Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam số 2 – Công an TP. Hà Nội. Có mặt.

2/ Nguyễn Thị P, sinh năm 1988. Hộ khẩu thường trú: thôn Chợ Bơ 2, xã Bình Xa, huyện Hàm Yên, tỉnh Tuyên Quang. Chỗ ở trước khi bị bắt: Số 2, ngõ 4, phố Bạch Thái Bưởi, phường Phúc La, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội. Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo, đảng phái: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa 11/12. Con ông Nguyễn Văn T, sinh năm 1966, con bà Chu Thị P, sinh năm 1966. Có chồng là Hoàng Quốc Hùng, sinh năm 1981. Có 01 con sinh năm 2008.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo đầu thú, bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 10/7/2022. Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam số 2 – Công an TP. Hà Nội. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 10 giờ 00 phút ngày 10/7/2022, Nguyễn Chí L ở nhà trọ số 2, ngõ 4 phố Bạch Thái Bưởi, phường Phúc La, quận Hà Đông, TP. Hà Nội, Nguyễn Chí L dùng tài khoản facebook vào trang mạng xã hội facebook "Hội Đồng Phê" tìm mua ma túy tổng hợp với mục đích bán lại kiếm lời, L nhắn tin hỏi mua 4.000.000 đồng ma túy đá và hồng phiến của một người nam giới không quen biết, người này đồng ý bán ma túy cho L và thỏa thuận L chuyển trước số tiền 2.000.000 đồng vào tài khoản và hẹn giao ma túy cho L tại đầu ngõ 4, Bạch Thái Bưởi, phường Phúc La, quận Hà Đông, TP Hà Nội và thanh toán số tiền còn lại. Sau đó, đi bộ ra khu vực gần nhà nhờ một người nam giới không quen biết chuyển khoản hộ số tiền 2.000.000 đồng đến tài khoản theo thỏa thuận.

Đến khoảng 14 giờ 00 phút cùng ngày, L nhận được cuộc gọi từ facebook hẹn ra đầu ngõ ngõ 4 phố Bạch Thái Bưởi, phường Phúc La nhận ma túy để trong túi nilong màu đen đặt tại khu vực bãi rác đầu ngõ, người này yêu cầu L nhận được ma túy thì để lại 2.000.000 đồng vào trong túi. L ra chỗ hẹn không thấy ai, L mở túi nilong màu đen thấy bên trong có 02 túi nilong chứa ma túy dạng đá và 01 túi nilong chứa 04 viên ma túy loại Hồng Phiến được bọc ngoài bằng giấy màu trắng. L cầm số ma túy và để lại số tiền 2.000.000 đồng vào trong túi để lại chỗ cũ đi về

nhà trọ. Tại đây, L xóa toàn bộ tin nhắn giao dịch mua bán ma túy trên điện thoại rồi cùng bạn là Nguyễn Thị P lấy một phần ma túy đá và 01 viên ma túy hồng phân ra sử dụng hết. Sau đó, P dùng kéo cắt ống hút nhựa thành các đoạn có chiều dài khác nhau để L xúc ma túy đá mua được vào các đoạn ống hút này rồi sử dụng bật lửa để hàn kín hai đầu ống, L cùng P chia ma túy mua được vào 32 đoạn ống hút nhựa và 01 túi nilong cất vào trong 01 chiếc hộp sắt để ở bàn trong phòng gác xép. Đến 17 giờ 30 phút ngày 10/7/2022, có người nam giới không quen biết sử dụng số điện thoại 0333471673 gọi đến số điện thoại 0337576350 của L, Phương nghe điện thoại thì người này hỏi mua ma túy đá với số tiền 500.000 đồng, P đồng ý và hẹn người này đến số 82 Bạch Thái Bưởi, phường Phúc La, quận Hà Đông, TP.Hà Nội để giao dịch mua bán. Sau đó, Ph nói với L "có khách lấy cái này", L hiểu là có khách hỏi mua 500.000 đồng ma túy đá. Khoảng 15 phút sau, người này đến nơi và gọi P, P nói với L "đến rồi kìa", L hiểu là khách đến mua ma túy. L mở hộp sắt lấy 01(một) đoạn ống hút nhựa bên trong có chứa ma túy đá, dùng băng dính đen quấn bên ngoài, cầm trong lòng bàn tay trái đi bộ ra chỗ hẹn. Khi L đi đến đầu ngõ 4, Bạch Thái Bưởi, phường Phúc La, quận Hà Đông, TP Hà Nội thì bị tổ công tác Công an phường Phú Lãm, quận Hà Đông phối hợp Đội CSĐT tội phạm về ma túy, Công an quận Hà Đông kiểm tra, phát hiện, bắt quả tang.

Ngày 11 tháng 7 năm 2022, Cơ quan CSĐT Công an Hà Đông đã ra Lệnh khám xét khẩn cấp số 129 và tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của Nguyễn Chí L và Nguyễn Thị P tại số 2, ngõ 4 phố Bạch Thái Bưởi, phường Phúc La, quận Hà Đông, TP.Hà Nội.

Vật chứng của vụ án đã thu giữ:

+ 01(một) ống hút nhựa màu trắng có kẻ đỏ hàn kín hai đầu bên trong có chứa tinh thể màu trắng bên ngoài được bọc băng dính màu đen, nghi là ma túy (ký hiệu M1).

+ 31(ba mươi mốt) ống hút nhựa được hàn kín hai đầu bên trong có chứa tinh thể màu trắng, 01 túi nilong màu trắng kích thước 5x3 cm bên trong chứa tinh thể màu trắng, nghi là ma túy (ký hiệu M2).

+ 01 túi nilong kích thước 2x2 cm bên trong chứa 03 viên nén màu hồng, đều nghi là ma túy (ký hiệu M3).

+ 01(một) hộp kim loại hình tròn màu xanh, 01(một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu IPHONE 6 có ốp điện thoại màu hồng bên trong lắp sim số 0969271309, 01(một) chiếc điện thoại nhãn hiệu VSMART bên trong lắp sim số 0337576350 và sim số 0358325011, 01(một) chiếc kéo kim loại kích thước 12cm có cán nhựa

màu hồng, 01(một) bật lửa gas màu vàng đã qua sử dụng.

Ngày 11/7/2022, Cơ quan CSĐT Công an quận Hà Đông ra Quyết định trưng cầu giám định số 428 đối với các chất nghi là ma túy đã thu giữ nêu trên của Nguyễn Chí L và Nguyễn Thị P. Tại kết luận giám định số 4940 ngày 18/7/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an thành phố Hà Nội, kết luận: “*Tinh thể màu trắng bên trong 01 ống hút nhựa màu trắng có kẻ đỏ hàn kín hai đầu bên ngoài bọc băng dính màu đen (ký hiệu M1) là ma túy loại Methamphetamine, khối lượng: 0,291gam. Tinh thể màu trắng bên trong 31 ống hút nhựa hàn kín hai đầu và 01 túi nilong (ký hiệu M2) đều là ma túy loại Methamphetamine, tổng khối lượng 5,101 gam. 03 viên nén màu hồng bên trong 01 túi nilong (ký hiệu M3) đều là ma túy loại Methamphetamine, tổng khối lượng: 0,297 gam*”.

Cáo trạng số 305/CT-VKS-HĐ ngày 15 tháng 11 năm 2022, Viện kiểm sát nhân dân quận Hà Đông truy tố Nguyễn Chí L, Nguyễn Thị P về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm i khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự.

Kiểm sát viên thực hành quyền công tố tại phiên tòa giữ nguyên quan điểm truy tố các bị cáo như nội dung cáo trạng đã nêu và điều luật đã viện dẫn.

Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng: điểm i khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo: Nguyễn Chí L: từ 08 năm đến 09 năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tính từ ngày bị bắt quả tang tạm giữ, tạm giam 10/7/2022. Áp dụng điểm i khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 khoản 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự Xử phạt bị cáo: Nguyễn Thị P: từ 07 năm đến 07 năm 06 tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tính từ ngày đầu thú, tạm giữ, tạm giam 10/7/2022. Xét các bị cáo là người nghiện ma túy, hoàn cảnh khó khăn không áp dụng hình phạt bổ sung bằng tiền.

Tịch thu tiêu hủy số ma túy đã thu giữ.

Tịch thu tiêu hủy 01(một) hộp kim loại hình tròn màu xanh; 01(một) chiếc kéo kim loại kích thước 12cm có cán nhựa màu hồng, 01(một) bật lửa gas màu vàng đã qua sử dụng

Tịch thu phạt mại sung quỹ Nhà nước 01(một) chiếc điện thoại nhãn hiệu VSMART bên trong lắp sim số 0337576350 và sim số 0358325011.

Trả lại 01(một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu IPHONE 6 có ốp điện thoại màu hồng bên trong lắp sim số 0969271309 cho bị cáo Nguyễn Thị Phụng

Các bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội, không có ý kiến bào chữa, tranh luận gì thêm. Chỉ xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]: Về tố tụng: Quá trình điều tra, truy tố, Điều tra viên và Kiểm sát viên đã thực hiện đúng các quy định của Bộ luật tố tụng hình sự về hoạt động: “Điều tra”, “Truy tố” đồng thời đã giải thích và tạo điều kiện để các bị cáo và người tham gia tố tụng khác thực hiện đủ, đúng các quyền, nghĩa vụ tố tụng của họ.

[2] Về nội dung:

2.1. Xem xét lời khai của các bị cáo, đánh giá hành vi của các bị cáo, đối chiếu với quy kết tại Cáo trạng số 305/2022/CT-VKS ngày 15 tháng 11 năm 2022 Viện kiểm sát nhân dân quận Hà Đông và quan điểm luận tội của Kiểm sát viên:

Lời khai nhận của các bị cáo phù hợp với nhau, phù hợp với biên bản biên bản bắt người phạm tội quả tang; Kết luận giám định; Biên bản thu giữ tang vật chứng cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Do đó, có đủ cơ sở khẳng định: ngày 10/7/2022, với mục đích mua ma túy để sử dụng cho bản thân và bán kiếm lời Nguyễn Chí L đã có hành vi mua ma túy cùng Nguyễn Thị P sử dụng và chia nhỏ số ma túy đã mua và cắt ống hút nhựa ra thành 32 ống hút bằng nhựa bên trong đựng ma túy và 01 túi nilong bên trong chứa ma túy có khối lượng là 5,101 gam và 01 túi nilong bên trong chứa 03 viên nén màu hồng có khối lượng là 0,297 gam, đều là loại Methamphetamine, tổng khối lượng 5,689 gam để có ai hỏi mua thì bán. Đến khoảng 17 giờ 30 phút cùng ngày, tại khu vực đầu ngõ 4 Bạch Thái Bưởi, phường Phúc La, quận Hà Đông, TP Hà Nội, Nguyễn Chí L có hành vi mang 01 ống hút nhựa màu trắng có kẻ đỏ bên trong chứa ma túy đi bán thì bị tổ công tác Công an phường Phú Lãm, quận Hà Đông phối hợp Đội CSĐT tội phạm về ma túy, Công an quận Hà Đông kiểm tra, phát hiện, bắt quả tang. Ngày 10/7/2022, Nguyễn Thị P ra đầu thú tại Công an phường Phú Lãm. Ngày 11/7/2022, Cơ quan CSĐT Công an quận Hà Đông khám xét khẩn cấp nơi thuê trọ của Nguyễn Chí L và Nguyễn Thị P thu giữ số ma túy còn lại và vật chứng.

Theo Kết luận giám định số 4940 ngày 18/7/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an thành phố Hà Nội, kết luận: “*Tinh thể màu trắng bên trong 01 ống hút nhựa màu trắng có kẻ đỏ hàn kín hai đầu bên ngoài bọc băng dính màu đen (ký hiệu M1) là ma túy loại Methamphetamine, khối lượng: 0,291gam. Tinh thể màu trắng bên trong 31 ống hút nhựa hàn kín hai đầu và 01 túi nilong (ký hiệu M2) đều là ma túy loại Methamphetamine, tổng khối lượng 5,101 gam. 03 viên nén màu hồng bên trong 01 túi nilong (ký hiệu M3) đều là ma túy loại Methamphetamine, tổng khối lượng: 0,297 gam*”.

Vụ án có tính chất đồng phạm giản đơn, các bị cáo không có sự bàn bạc phân

công công việc từ trước, nhưng bị cáo P tiếp nhận ý chí của bị cáo L. Bị cáo Nguyễn Chí L là người có vai trò chính, bị cáo mua ma túy với mục đích ai hỏi thì bán kiếm lời, sau khi mua được ma túy bị cáo L mang về nhà L và P sử dụng một ít, phần còn lại cùng bị cáo P chia nhỏ gói ma túy đã mua, trực tiếp đi giao ma túy cho người hỏi mua, chưa kịp giao thì bị bắt quả tang. Bị cáo P có hành vi cùng bị L chia gói ma túy cắt ống hút nhựa thành các ống nhỏ rồi đổ ma túy vào từng ống nhỏ một để bán. Với hành vi như vậy, mức hình phạt của L phải cao hơn P.

Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân quận Hà Đông, thành phố Hà Nội truy tố Nguyễn Chí L, Nguyễn Thị P theo điểm i khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự là đúng người, đúng tội và đúng quy định pháp luật.

2.2. Đánh giá tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cần áp dụng đối với các bị cáo.

2.2.1. Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự:

Bị cáo Nguyễn Thị P không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Bị cáo Nguyễn Chí L bản thân đã bị các Tòa án nhân dân huyện Đông Anh xử phạt 18 tháng tù về tội Lừa đảo chiếm đoạt tài sản. Bản án hình sự sơ thẩm số 25/HSST ngày 27/02/2004, Tòa án nhân dân huyện Từ Liêm, thành phố Hà Nội xử phạt 20 tháng tù giam về tội Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản. Tổng hợp hình phạt với bản án số 99/HSST ngày 31/10/2003 của Tòa án nhân dân huyện Đông Anh buộc Nguyễn Chí L phải chấp hành 38 tháng tù chấp hành xong hình phạt tù ngày 26/8/2006. Kết quả xác minh việc chấp hành hình phạt theo Bản án số 25/HSST ngày 27/02/2004 của Tòa án nhân dân huyện Từ Liêm đối với số tiền 50.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm, 1.200.000 đồng án phí dân sự và khoản bồi thường cho bị hại 24.000.000 đồng. Bị cáo đã chấp hành xong khoản án phí hình sự 50.000 đồng và 120.000 án phí dân sự, còn 1.080.000 đồng án phí dân sự đã đình chỉ theo quyết định miễn giảm của Tòa án. Còn đối với khoản bồi thường 24.000.000 đồng cho bị hại, Chi cục Thi hành án dân sự quận Nam Từ Liêm chưa nhận được đơn yêu cầu thi hành án nên chưa có căn cứ để thi hành. Kết quả xác minh việc chấp hành hình phạt theo Bản án số 99/HSST ngày 31/10/2003 của Tòa án nhân dân huyện Đông Anh đối với số tiền 50.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm, 350.000 đồng án phí dân sự và khoản bồi thường cho bị hại 9.000.000 đồng. Bị cáo đã chấp hành xong khoản án phí hình sự 50.000 đồng và 250.000 án phí dân sự. Đối với khoản bồi thường 9.000.000 đồng cho bị hại, bị hại không yêu cầu và thời hiệu yêu cầu Thi hành án không còn nên bị cáo thuộc trường hợp được xóa án tích. Nên bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 251 của Bộ luật hình

sự các bị cáo có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền. Tuy nhiên, xét các bị cáo không có nghề nghiệp, thu nhập ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo là phù hợp.

2.2.2. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, là tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Đối với bị cáo Phương đã ra đầu thú nên Hội đồng xét xử áp dụng thêm khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

2.3. Đánh giá vai trò, mức độ, tính nguy hiểm cho xã hội của các bị cáo, xem xét mức hình phạt, loại hình phạt cần áp dụng đối với các bị cáo:

Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội. Không những gây mất trật tự trị an xã hội là một trong các nguyên nhân chính làm phát sinh tội phạm khác.

Đối với bị cáo Nguyễn Chí L có nhân thân xấu, đã bị xét xử, bị cáo không lấy đó làm bài học rèn luyện tu dưỡng bản thân mà lại tiếp tục phạm tội, điều này thể hiện tính coi thường pháp luật của bị cáo. Vì vậy cần áp dụng hình phạt tù, cách ly bị cáo khỏi xã hội mới có tác dụng cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành người có ích cho xã hội.

Đối với bị cáo Nguyễn Thị P có hành vi giao dịch với người mua ma túy, tiền lời từ việc bán ma túy sẽ được hưởng cùng với bị cáo L. Nên cần áp dụng hình phạt tù, cách ly bị cáo khỏi xã hội mới có tác dụng cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành người có ích cho xã hội.

2.4. Xem xét lời khai, vai trò trách nhiệm của những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan.

Đối với người bán ma túy cho Nguyễn Chí L trên mạng xã hội Facebook. Ngoài lời khai của Nguyễn Chí L ra, không có tài liệu nào khác chứng minh nên không có cơ sở để xử lý, nên Hội đồng xét xử không xét.

2.5. Vật chứng của vụ án:

+ Số ma túy đã thu giữ quả tang của Nguyễn Chí L và số ma túy thu giữ tại phòng trọ của Lâm là vật cấm lưu hành cần tịch thu để tiêu hủy.

+ Đối với 01(một) hộp kim loại hình tròn màu xanh; 01(một) chiếc kéo kim loại kích thước 12cm có cán nhựa màu hồng, 01(một) bật lửa gas màu vàng đã qua sử dụng không còn giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy.

+ Đối với 01(một) chiếc điện thoại nhãn hiệu VSMART bên trong lắp sim số 0337576350 và sim số 0358325011 các bị cáo đã dùng vào việc giao dịch mua bán ma túy là phương tiện phạm tội cần tịch thu phát mại sung quỹ Nhà nước.

+ Đối với 01(một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu IPHONE 6 có

ốp điện thoại màu hồng bên trong lắp sim số 0969271309 không sử dụng vào việc phạm tội nên cho bị cáo P.

[3] Về nghĩa vụ chịu án phí: Mỗi bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016 /UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14.

Vì các lẽ trên!

QUYẾT ĐỊNH

1/ Về điều luật áp dụng:

Căn cứ vào điểm i khoản 2 Điều 251; Điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự đối với bị cáo Nguyễn Chí L.

Căn cứ điểm i khoản 2 Điều 251; Điểm s khoản 1 khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự đối với bị cáo Nguyễn Thị P.

Căn cứ vào khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự. Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự;

Căn cứ Điều 136, Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội khóa 14.

2/ Tuyên bố: **Nguyễn Chí L, Nguyễn Thị P** phạm tội: “*Mua bán trái phép chất ma túy*”.

3/ Xử phạt:

Nguyễn Chí L: 08 (Tám) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt phạm tội quả tang tạm giữ, tạm giam 10/7/2022.

Nguyễn Thị P : 07 (Bảy) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày ra đầu thú tạm giữ, tạm giam 10/7/2022.

4/ Về xử lý vật chứng:

4.1/ Tịch thu tiêu hủy:

+ 01 (một) phong bì CATP Hà Nội, tại các mép dán có chữ ký của Nguyễn Chí L, cán bộ CAP Phú Lãm: Nguyễn Đức Quang, giám định viên Nguyễn Hoàng Hùng.

+ 02 (hai) phong bì CATP Hà Nội, tại các mép dán có chữ ký của Nguyễn Thị P, cán bộ CAP Phú Lãm: Nguyễn Đức Quang, giám định viên Nguyễn Hoàng Hùng.

+ 01 (một) hộp kim loại màu xanh; 01 (một) chiếc kéo bằng kim loại dài 12cm, chuôi bằng nhựa màu hồng; 01 (một) bát lửa gas màu vàng.

4.2/ Tịch thu phát mại sung quỹ Nhà nước 01(một) điện thoại di động nhãn

hiệu VSMART màu đen bên trong lắp sim số điện thoại 0337576350, 0358325011.

4.3/ Trả lại cho bị cáo Nguyễn Thị P 01(một) điện thoại di động nhãn hiệu IPHONE màu trắng ốp màu hồng bên trong lắp sim số 0969271309.

(Có tình trạng như biên bản bàn giao ngày 23 tháng 11 năm 2022 giữa Công an quận Hà Đông và Chi cục thi hành án dân sự quận Hà Đông).

5/ Về án phí: mỗi Bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí Hình sự sơ thẩm.

6/ Quyền kháng cáo: Các bị cáo có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

